TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **620** /2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 589/2026/TLST-HNGĐ ngày 4 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Khánh D,** Sinh năm: **1987.** Căn cước công dân số: 001087000476 do Bộ C cấp ngày: 11/03/2026. Nơi thường trú : 3/43/158 Nguyễn Khánh T, Tổ H , phường N, thành phố Hà Nội.
- **Chị An Thanh H** , Sinh năm: **1989.** Căn cước công dân số: 001189026923do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày: 14/05/2023

Nơi thường trú : Số B M, phường H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 70/ 2014 của UBND phường Q , quận C, thành phố Hà Nội. Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn ngày 05 tháng 5 năm 2026.

Về quan hệ hôn nhân: Anh D1 và chị H có đăng ký kết hôn tại UBND Phường Q, quận C Hà Nội ngày 13/6/2014 .Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, nhưng trải qua thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống vợ chồng không còn tình cảm, gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên anh chị cùng đồng thuận đề nghị Tòa án công thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Khánh Nguyên S ngày 10/6/2014 và cháu Nguyễn Huyền T1 Sinh ngày: 29/9/2019. Sau khi ly hôn anh chị

thỏa thuận , cháu Khánh N ở với anh D1, cháu Huyền T1 ở với chị H , không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi cho cho nhau cho đến khi có sự thay đổi.

Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Khánh D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Khánh D và chị An Thanh H xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Khánh Nguyên sinh ngày 10/6/2014 và cháu Nguyễn Huyền T1 , sinh ngày: 29/9/2019. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận , anh D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khánh N, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huyền T1 , không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi cho cho nhau cho đến khi có sự thay đổi.

Anh D1 và chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không bị ai ngăn cấm, cản trở.

-Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ : Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

-Về lệ phí: Anh Nguyễn Khánh D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Duy đã nộp theo biên lai số 0010357 ngày 28/4/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội. Anh D1 đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội;
-UBNDP Nghĩa Đô TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi